

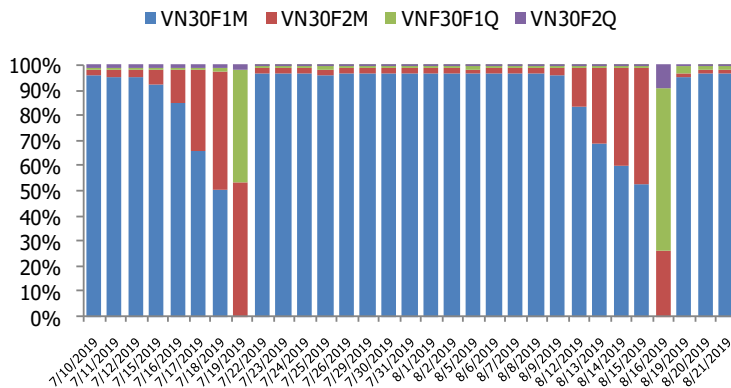
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	29	887.3	17.42
VN30F1910	17/10/2019	57	884.9	23.87
VN30F1912	19/12/2019	120	885.5	32.46
VN30F2003	19/03/2020	211	883.4	47.99

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trong nước tiếp tục có phiên tăng thứ 6 liên tiếp, thanh khoản tuy chỉ tăng nhẹ nhưng độ rộng thị trường khá tích cực nhờ dòng tiền dịch chuyển sang nhóm midcap và smallcap. Đóng cửa, VN-Index tăng 3,64 điểm (+0,37%) lên 984,67 điểm; HNX-Index tăng 0,38% lên 102,98 điểm. Độ rộng thị trường ở mức tích cực, toàn thị trường ghi nhận 327 mã tăng/294 mã giảm, ở rổ VN30 cũng có 15 mã tăng/11 mã giảm. Thanh khoản toàn thị trường tăng nhẹ với giá trị khớp lệnh 3 sản đạt khoảng 3.400 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 93 tỷ đồng, trong đó lực bán tập trung vào VJC (97,21 tỷ đồng), HPG (41,3 tỷ đồng), VCB (16,7 tỷ đồng)...
- Các hợp đồng tương lai liên tục tăng trong phiên sáng và giảm co trong phiên chiều. Đến cuối phiên, lực cầu tăng mạnh giúp các hợp đồng đóng cửa ở mức gần như cao nhất trong phiên. Tuy nhiên, basis vẫn duy trì ở mức âm khá lớn từ -13,24 đến -17,14 điểm, điều này cho thấy giới đầu tư vẫn đang nghi ngờ về triển vọng tăng điểm của thị trường. Thanh khoản phiên hôm nay chỉ đạt 83.295 hợp đồng tăng 25% so với phiên trước đó. Khối ngoại phiên này mua 338 hợp đồng và bán 860 hợp đồng.
- Phiên hôm nay cơ bản là đẹp, đà tăng mạnh, thị trường giao dịch ổn định theo chiều tăng dần và thanh khoản cũng tăng dần theo chiều giá, phản ánh các giao dịch mua chủ động ăn lên dư bán và đẩy giá. Có vẻ tiền chờ đợi sự xác nhận vượt rồi mới mua, thời điểm VN-Index vượt 990 tiền bắt đầu vào mạnh hơn. Khả năng cao là thị trường tiếp tục tăng thêm một vòng T3 nữa. Với mức basis hiện tại thì chiến lược vẫn là canh Long.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục tăng điểm phiên thứ 2 liên tiếp và và bám sát Upper Band của Bollinger Bands cho thấy xu hướng tăng đang chi phối. Ngưỡng Fibonacci Projection 50% (trùng với đỉnh cũ tháng 05/2019) sẽ là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn. Khối lượng nằm trên mức trung bình 20 phiên trong hơn 1 tuần qua cho thấy dòng tiền vẫn khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Với mức basis hiện tại chiến lược vẫn là canh Long tại các vùng hỗ trợ của chỉ số (Chart 5m và 15m cho tín hiệu Long ngắn hạn, chart Day bắt đầu cho tín hiệu Long). Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đổi với chỉ số VN30F1M tại 885-882-878 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 892-895-900 điểm.

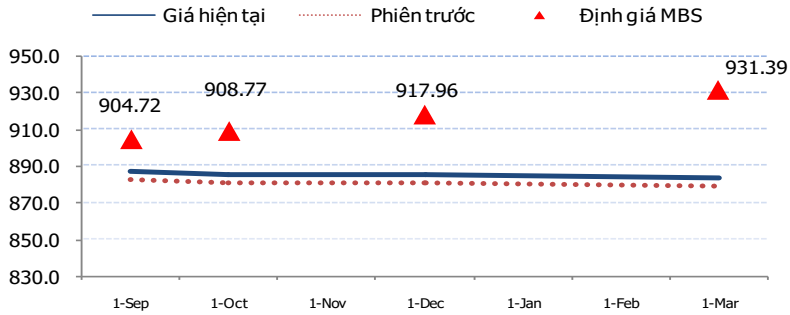
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

VN30F1909 đang có triển vọng break vùng dao động hơn 1 tháng gần đây, vị thế Long tiếp tục nắm giữ và chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu thủng 882 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

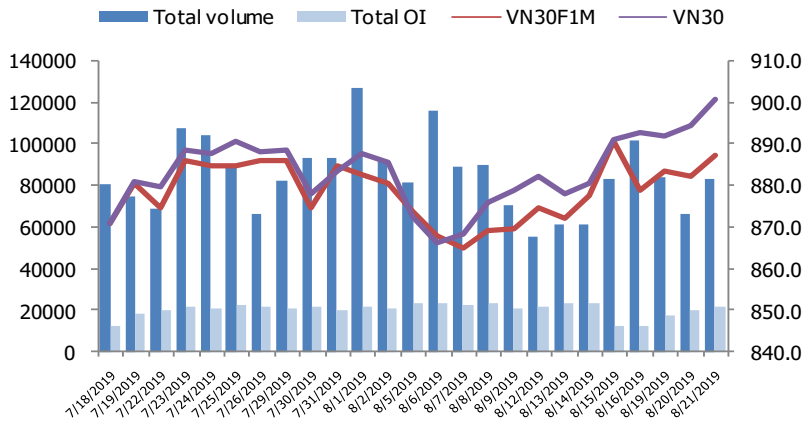
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	887.3	0.57	82,587	24.83	20759	0.08
VN30F1910	884.9	0.44	402	96.10	265	0.23
VN30F1912	885.5	0.50	121	86.15	371	0.01
VN30F2003	883.4	0.49	25	150.00	61	0.00
Tổng			83,135	25.13	21,456	0.08

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đà tăng trên thị trường cơ sở giúp kéo chỉ số các hợp đồng đi lên trong phiên giao dịch thứ Tư 21/8. Đóng cửa, HẾTTL tháng 9 tăng 0,57% đạt 887,30 điểm, basis được nới rộng lên mức -13,24 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 884,90 điểm (+0,44%); 885,50 điểm (+0,50%) và 883,40 điểm (+0,49%). Theo đó basis các hợp đồng này là -15,64 điểm; -15,04 điểm và -17,14 điểm.
- Thanh khoản tăng hơn 25% đạt tổng 83.135 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 9 là 82.587 hợp đồng (+25%). Giá trị giao dịch đạt 7.380,4 tỷ đồng, cao hơn phiên trước 25%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 904,72 điểm (cao hơn 17,42 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 908,77 điểm (+23,87 điểm), VN30F1912 là 917,96 điểm (+32,46 điểm) và VN30F2003 là 931,39 điểm (+47,99 điểm).

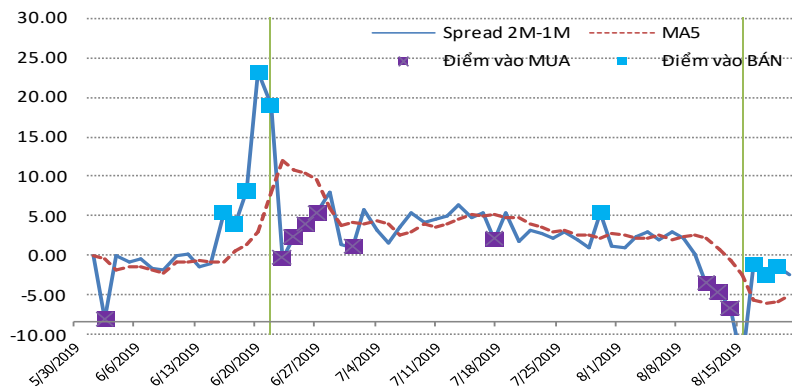
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



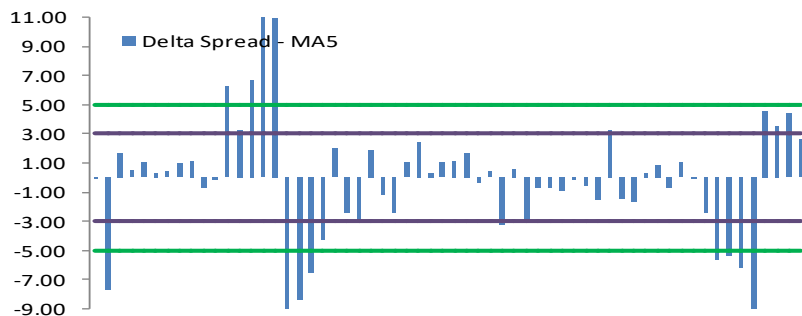
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.40	-1.30	-1.10	-5.04	2.64
VN30F1Q - VN30F1M	-1.80	-1.20	-0.60	-7.44	5.64
VN30F1Q - VN30F2M	0.60	0.10	0.50	-2.40	3.00
VN30F2Q - VN30F1M	-3.90	-3.20	-0.70	-5.86	1.96
VN30F2Q - VN30F2M	-1.50	-1.90	0.40	-0.82	-0.68
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.10	-2.00	-0.10	1.58	-3.68

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



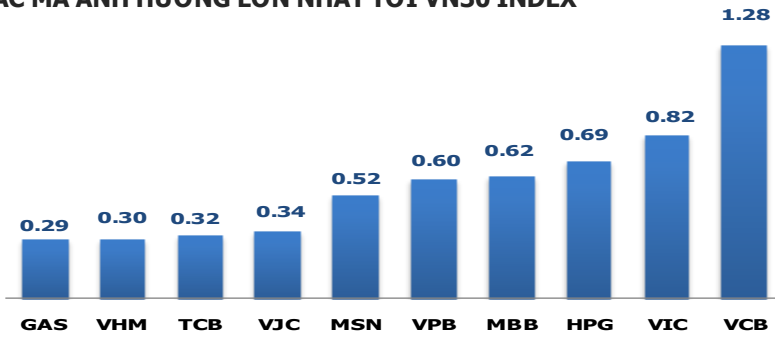
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Cùng với đà phục hồi trên thị trường cơ sở, cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 3,9 đến 5 điểm. Trong đó hợp đồng kỳ hạn tháng 9 tăng mạnh nhất, giúp nới rộng chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) tiếp tục giảm 1,1 điểm xuống -2,3 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tăng nhẹ 0,5 điểm lên mức 0,6 điểm. Chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện đang ở mức -2,1 điểm.
- Tương tự phiên giao dịch liền trước, 4 hợp đồng tương lai hiện đều thấp hơn từ 13 đến 16 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, do đó nhà đầu tư có thể tiếp tục kỳ vọng về khả năng hiệu chỉnh basis trong các phiên giao dịch tới. Tuy nhiên, hoạt động hiệu chỉnh basis này có khả năng cao sẽ không ảnh hưởng tới diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai bởi trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

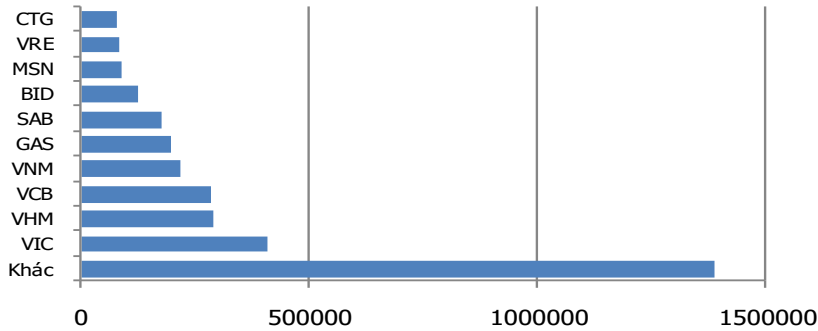
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



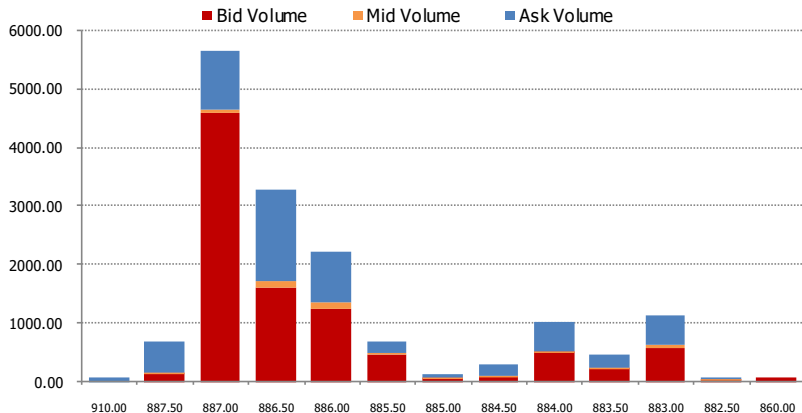
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch với tâm lý khá tích cực. Dòng tiền không chỉ tập trung vào một vài nhóm ngành như những phiên trước mà có sự lan tỏa khá tốt. Nhóm đầu khí sau giai đoạn điều chỉnh mạnh vừa qua đang thu hút dòng tiền khá tốt. Ở nhóm Bluechips, FPT, GAS, REE, VCB, VIC, SAB, PLX, PNJ, VRE, VHM, MWG...cũng duy trì sắc xanh giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc. Bước sang phiên chiều, thị trường tiếp tục diễn ra khá tích cực, lực cầu tăng mạnh khi VN-Index vượt vùng cản 990 điểm. Nhóm ngân hàng VCB, BID, CTG, MBB, VPB...đồng loạt tăng mạnh giúp các chỉ số bứt phá.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,09 điểm (+0,68%) lên 900,54 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 21 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 56,16 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.847 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng hơn 59 tỷ trong phiên hôm nay. Trong đó, riêng CMG được mua ròng thỏa thuận 215 tỷ đồng. Nếu loại trừ giao dịch này thì thực chất khối ngoại vẫn đang bán ròng hơn 150 tỷ đồng. Cụ thể, khối ngoại tập trung mua vào CMG (203 tỷ đồng), CTI (27 tỷ đồng), MSN (15,8 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, các mã bị bán ròng nhiều như VJC (56 tỷ đồng), VRE (40 tỷ đồng), HPG (27 tỷ đồng), E1VFN30 (16 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	994.38	0.99	16.77	11.41
Dow Jones	26,202.73	0.93	17.49	12.33
S&P 500	2,924.43	0.82	19.15	16.66
Nikkei 225	20,697.79	0.38	14.70	3.41
Shanghai	2,880.33	0.01	13.90	15.50
DAX	11,802.85	1.30	19.62	11.78
Vàng	1,501.56	- 0.07	-	17.08
Dầu WTI	55.98	0.54	-	23.28

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 19/08/2019			
[EU] CPI T.7 (Final)	1.1%	1.1%	1.0%
[EU] Core CPI T.7 (Final)	0.9%	0.9%	0.9%
Thứ Năm – 22/08/2019			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	52.6	52.5	
[EU] PMI Công nghiệp Pháp T.8 (Flash)	49.7	49.5	
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.8 (Flash)	54.5	54.1	
[EU] PMI Công nghiệp Đức T.8 (Flash)	43.2	43.1	
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	53.2	53.0	
[EU] PMI Công nghiệp T.8 (Flash)	46.5	46.3	
[Mỹ] Họp FOMC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ khởi sắc vào ngày thứ Tư (21/08), khi kết quả lợi nhuận hàng quý mạnh mẽ từ các công ty bán lẻ như Target và Lowe's đã giúp nhắc nhở tâm lý nhà đầu tư. Kết thúc phiên ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 240,29 điểm (tương đương 0,9%) lên 26.202,73 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0,8% lên 2.924,43 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,9% lên 8.020,21 điểm. Các chỉ số chính đã giữ được đà tăng ngay cả khi thị trường trái phiếu phát tín hiệu suy thoái trong giờ giao dịch cuối cùng trong phiên. Theo tin từ Reuters, hai hãng bán lẻ Target và Lowe's cùng đưa ra kết quả kinh doanh quý 2/2019 tốt hơn kỳ vọng. Nhờ đó, cổ phiếu Target tăng 20,4% và cổ phiếu Lowe's tăng 10,4%.
- Các hợp đồng dầu WTI tương lai quay đầu giảm nhẹ vào ngày thứ Tư (21/08) sau khi dữ liệu từ Chính phủ Mỹ cho thấy nguồn cung dầu thô nội địa có tuần sụt giảm đầu tiên trong 3 tuần, nhưng thấp hơn so với dự báo của thị trường. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex giảm 45 xu (tương đương 0,8%) xuống 55,68 USD/thùng, sau khi tăng 3 phiên liên tiếp trước đó. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn tăng 27 xu (tương đương 0,5%) lên 60,30 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 21/8 giảm trong bối cảnh Phố Wall tăng điểm và nhà đầu tư thận trọng trước nội dung biên bản cuộc họp cuối tháng 7 của Fed. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 4,6 USD xuống 1.502,2 USD/ounce. Giá vàng tương lai giữ ở 1.515,7 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về phía bên mua khi cả rổ có 21 mã tăng, 07 mã giảm và 02 mã đứng giá. Dẫn đầu về đà tăng trong rổ này là nhóm cổ phiếu ngân hàng. Trong đó, với mức tăng 4,03%, VCB đóng góp 1,32 điểm cho chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, phiên tăng mạnh hôm nay giúp VCB tiếp tục nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục được duy trì. Ngưỡng kháng cự mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 82.000 đồng (đỉnh cũ cuối tháng 7 vừa qua).



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.70	123,900	-0.40	0.65%	71.96	-0.35	22.67	7.61
TCB	Banks	7.61	21,650	0.46	1.87%	44.62	0.32	8.60	1.35
VIC	Real Estate Investment & Services	8.00	122,400	1.16	1.24%	30.88	0.82	93.93	6.91
MSN	Financial Services	5.57	77,000	1.05	2.25%	30.55	0.52	23.31	2.88
HPG	General Industrials	5.95	23,200	1.31	1.97%	110.74	0.69	7.85	1.52
VPB	Banks	5.25	19,750	1.28	1.80%	40.73	0.60	6.61	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.48	130,900	0.69	1.00%	111.13	0.34	13.29	5.05
VHM	Real Estate Investment & Services	4.76	87,300	0.69	1.85%	47.90	0.30	19.39	6.76
MBB	Banks	4.41	22,500	1.58	2.25%	138.52	0.62	7.00	1.41
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.35	120,300	0.25	2.18%	98.52	0.12	15.24	5.11
SAB	Beverages	3.03	277,900	0.51	1.28%	2.30	0.14	42.90	11.03
VCB	Banks	3.67	80,000	4.03	4.69%	152.39	1.28	16.92	3.89
STB	Banks	2.72	10,250	-0.49	0.98%	25.08	-0.12	8.51	0.73
HDB	Banks	2.82	26,500	0.76	1.53%	33.99	0.19	9.15	1.66
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.50	53,600	-0.74	2.06%	97.31	-0.30	12.32	2.73
NVL	Real Estate Investment & Services	3.63	63,000	0.00	1.28%	27.65	0.00	17.09	2.98
EIB	Banks	2.82	17,450	0.29	4.11%	2.79	0.07	43.20	1.41
VRE	General Retailers	2.45	35,900	0.84	2.25%	80.96	0.18	34.76	2.94
PNJ	General Retailers	2.36	85,600	-0.23	1.99%	76.02	-0.05	18.11	4.66
GAS	Oil & Gas Producers	1.56	105,200	2.14	2.42%	51.88	0.29	17.34	4.51
SSI	Financial Services	1.06	22,500	1.81	2.51%	50.29	0.17	11.27	1.22
CTG	Banks	0.96	20,750	0.73	2.20%	95.36	0.06	14.12	1.07
GMD	Industrial Transportation	1.18	28,650	-1.21	1.92%	29.11	-0.13	12.76	1.42
REE	Industrial Engineering	0.98	37,200	0.54	3.80%	46.18	0.05	7.07	1.21
ROS	Construction & Materials	0.67	25,400	-0.78	2.40%	316.67	-0.05	70.75	2.43
CTD	Construction & Materials	0.66	101,900	0.20	1.88%	3.35	0.01	7.57	0.97
SBT	Food Producers	0.66	16,200	0.00	1.25%	16.97	0.00	21.55	1.38
BID	Banks	1.00	37,850	2.85	4.79%	101.21	0.25	17.61	2.42
DPM	Chemicals	0.33	13,650	-0.73	1.10%	5.14	-0.02	16.01	0.69
BVH	Financial Services	0.84	77,800	1.04	1.17%	6.63	0.08	47.96	3.59

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn